4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mĩ.

II: CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: + Mẫu thuyền phẳng đáy không mui gấp bằng giấy thủ công lớn cỡ giấy A4.

+ Tranh quy trình gấp thuyền phẳng đáy không mui có hình vẽ minh họa cho từng bước gấp.

- HS: Kéo, giấy nháp, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP rèn luyện tư duy sáng tạo; PP thực hành- luyện tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(5 phút)*	
- Kiểm tra đồ dùng học tập phục vụ tiết học của học sinh qua trò chơi ***Hãy làm theo tôi*** (TBHT điều hành) -Gv đánh giá. - Giới thiệu bài mới - ghi bài lên bảng.	- Học sinh thực hiện theo các lệnh - Học sinh tuyên dương bạn...
2. HĐ quan sát và nhận xét: *(10 phút)* ***Mục tiêu:** Học sinh nắm được cấu tạo và quy trình gấp thuyền phẳng đáy không mui ***Cách tiến hành:**	
Việc 1: Hướng dẫn học sinh quan sát và nhận xét - Giới thiệu chiếc thuyền phẳng đáy không mui và hỏi các câu hỏi về hình dáng của chiếc thuyền phẳng đáy không mui: + Chiếc thuyền làm bằng gì? Màu gì? + Trong thực tế thuyền được làm bằng gì? + Thuyền có tác dụng giúp ích gì trong cuộc sống? - *Khi sử dụng thuyền máy cần tiết kiệm xăng dầu* ***(GDSDTKNL&HQ)*** : + Thân thuyền dài hay ngắn? + Hai mũi thuyền như thế nào? + Đáy thuyền như thế nào? + Thuyền này có mui không? - Mở dần thuyền mẫu trở lại tờ giấy hình chữ nhật ban đầu.	- Học sinh quan sát mẫu, suy nghĩ và chia sẻ: *Dự kiến ND chia sẻ: +Làm bằng giấy, màu xanh + Gỗ, sắt. + Giúp ta vận chuyển người và hàng hóa trên đường sông, đường biển. + Thân thuyền dài. + Hai mũi thuyền nhọn. + Đáy thuyền phẳng. + Thuyền này không có mui. - Học sinh tập trung quan sát.

Việc 2: Hướng dẫn mẫu - Hướng dẫn mẫu lần 1 cho cả lớp xem, vừa gấp vừa nêu qui trình (Theo tranh quy trình) *** Bước 1:** Gấp các nếp cách đều. + Đặt ngang tờ giấy hình chữ nhật, mặt kẻ ô ở trên như (H.2). + Gấp đôi tờ giấy theo chiều dài được (H.3), miết theo đường gấp cho phẳng. + Gấp đôi mặt trước theo đường dấu gấp ở (H.3) được (H.4). + Lật (H.4) ra mặt sau, gấp đôi như mặt trước được (H.5). - Ở B1 yêu cầu gấp các bước như thế nào? *** Bước 2:** Gấp tạo thân và mũi thuyền. + Tiếp tục gấp theo đường dấu gấp ở (H.5) sao cho cạnh ngắn trùng với cạnh dài được (H.6). Tương tự, gấp theo đường dấu gấp (H.6) được (H.7). + Lật (H.7) ra mặt sau, gấp 2 lần giống như hình 5 và 6 được (H.8). + Gấp theo dấu gấp(H.8) được (H.9). Lật mặt sau hình 9 gấp giống như mặt trước được (H.10). - Ở B2 ta gấp được phần nào của thuyền ? *** Bước 3 :** Tạo thuyền phẳng đáy không mui + Lách 2 ngón tay cái vào trong 2 mép giấy, các ngón còn lại cầm ở 2 bên phía ngoài, lộn vào nếp vừa gấp vào trong lòng thuyền (H.11), Miết dọc theo hai cạnh thuyền cho phẳng sẽ được thuyền phẳng đáy không mui. - Yêu cầu học sinh nhắc lại các bước của quy trình gấp.	- Học sinh quan sát, lắng nghe, ghi nhớ. - Học sinh dựa vào qui trình phát biểu.
3. HĐ thực hành: *(15 phút)* ***Mục tiêu:** Gấp được thuyền phẳng đáy không mui. Các nếp gấp tương đối thẳng, phẳng. ***Cách tiến hành:**	
- Tóm tắt gấp hình theo qui trình. - Gọi 2 học sinh lên gấp lại. - Yêu cầu cả lớp gấp trên giấy nháp. **Lưu ý:** *Quan sát, theo dõi và giúp đỡ học sinh để hoàn thành sản phẩm: đối tượng HS M1,...*	- Lắng gnhe, ghi nhớ - Cả lớp theo dõi thao tác của bạn, nhận xét. - Cả lớp thực hành trên giấy nháp dựa vào quy trình.

3. Hoạt động vận dụng, ứng dụng: (*3 phút)*

- Yêu cầu học sinh nhắc lại các bước gấp thuyền phẳng đáy không mui.
- Cho 1 số nhóm có sản phẩm đẹp trình bày trước lớp.
- Quan sát sản phẩm đẹp của các bạn.
- Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương nhóm và cá nhân làm tốt.

4. Hoạt động sáng tạo: *(2 phút)*

- Trang trí đẹp mắt, hấp dẫn thuyền phẳng đáy không mui.
- Nhận xét về tinh thần, thái độ, kết quả học tập của HS.
- Dặn dò HS về nhà thực hiện lại cho đẹp. Lưu ý HS không được xé giấy ở vở.
- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về nhà thực hành tiếp. Chuẩn bị giấy thủ công cho bài sau: ***"Gấp thuyền phẳng đáy không mui"- Tiết 2.***

Thứ năm ngày 17 tháng 10 năm 2019

TO□N

6 CỘNG VỚI MỘT SỐ: 6 + 5

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng 6 + 5, lập được bảng 6 cộng với một số.
- Nhận biết trực giác về tính chất giao hoán của phép cộng.
- Dựa vào bảng 6 cộng với một số để tìm được số thích hợp điền vào ô trống.

2. Kỹ năng: Rèn kĩ năng làm tính.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, bài tập 2, bài tập 3.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực:Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng gài, que tính.
- HS: Bảng con, que tính.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP trò chơi; PP rèn luyện tư duy sáng tạo; PP thảo luận nhóm; PP thực hành- luyện tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

II. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(3phút)*	
- Chơi TC: *Bỏ Bom (Liên quan đến nội dung các phép tính: 7 cộng với 1 số)* - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng	- Học sinh tham gia trò chơi - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa,

	trình bày bài vào vở.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: *(15 phút)* ***Mục tiêu:** Biết cách thực hiện phép cộng dạng 6 + 5, lập được bảng 6 cộng với một số. ***Cách tiến hành:**	
Việc 1: Giới thiệu phép cộng 6 + 5 - Giáo viên nêu bài toán: Có 6 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi tất cả có bao nhiêu tính? - Muốn biết có có tất cả bao nhiêu que tính em làm phép tính gì? - Yêu cầu học sinh thực hiện trên que tính. - Vậy: 6 + 5 = ? - Hướng dẫn học sinh nêu cách đặt tính và tính (Giáo viên ghi lên bảng). - Đặt tính: 6 + 5 11 - Yêu cầu học sinh nhắc lại.**Việc 2: Lập bảng cộng 6 cộng với một số** - Chia học sinh thảo luận cặp đôi tìm kết quả. - Cho cả lớp đọc đồng thanh bảng cộng. - Xóa dần bảng cho học sinh đọc thuộc. - Tuyên dương học sinh. *Giúp đỡ HS hạn chế...*	- Lắng nghe. - Phép cộng 6 + 5 - Thao tác trên que tính và đưa ra kết quả là: 11 que tính. (đếm thêm hoặc gộp) - 6 + 5 = 11 - Học sinh nêu cách đặt tính và tính. 6 + 5 11 - Vài họ sinh nhắc lại. - Nối tiếp nhau nêu kết quả từng phép tính. - Cả lớp đọc - Đọc thuộc lòng.
3. HĐ thực hành: *(14 phút)* ***Mục tiêu:** - Nhận biết trực giác về tính chất giao hoán của phép cộng. - Dựa vào bảng 6 cộng với một số để tìm được số thích hợp điền vào ô trống. ***Cách tiến hành:**	
<u>Bài 1:</u>Trò chơi *Tiếp sức*: - Tổ chức cho 2 nhóm thi làm tiếp sức. - Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm thắng cuộc. - Trong phép cộng khi thay đổi các vị trí số hạng cho nhau thì kết quả như thế nào? ***GV kết luận:** Trong phép cộng khi thay đổi các vị trí số hạng cho nhau thì kết quả không	- 1 học sinh nêu yêu cầu bài. - Mỗi nhóm 4 học sinh, tiếp nối nhau mỗi em viết kết quả của 1 phép tính. - Học sinh dưới lớp cổ vũ và làm ban giám khảo 6 + 6 = 12 6 + 7 = 13 6 + 0 = 6 7 + 6 = 13..... - Không thay đổi. - Lắng nghe, ghi nhớ để làm bài.

thay đổi. **<u>Bài 2:</u> Cá nhân, cả lớp** - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài. - HS chia sẻ cách làm và kết quả. - GV đánh giá phần chia sẻ của HS và chốt kết quả đúng.	- Cá nhân suy nghĩ làm bài vào bảng con. - Chia sẻ cách làm và kết quả trước lớp. ***Dự kiến KQ chia sẻ:*** 6 + 4 = 10; 6 + 5 = 11; 6 + 8 = 14; 7 + 6 = 13; 9 + 6 = 15
<u>Bài 3</u>: Cá nhân – Cặp đôi- Cả lớp - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài. - Cho HS thảo luận cặp đôi. - Chia sẻ trước lớp: Cách làm và kết quả. - GV đánh giá phần chia sẻ của HS. (***Lưu ý:*** Tập trung trợ giúp đối tượng M1, M2)	- HS đọc đề suy nghĩ làm bài. - Thảo luận cặp đôi - Từng cặp hỏi và trả lời. ***Dự kiến KQ chia sẻ:*** 6 + ☐ = 11 ☐ = 6 ; 6 + 6 = 12 6 + ☐ = 13 ; ☐ = 7

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: *(3 phút)*

- Giáo viên yêu cầu học sinh nêu lại cách đặt tính và thực hiện tính kết quả của phép cộng: 6 + 5.
- Gọi 1 học sinh đọc lại bảng cộng 6 cộng với một số.

5. HĐ sáng tạo: *(1 phút)*

☐ = > , < , =

7 + 6 .....6 + 7 6 + 9 – 5 11

8 + 8 .....7 + 8 8 + 6 .....10 - 3

- Giáo viên nhận xét tiết học
- Dặn HS về xem lại bài học trên lớp. Sửa lại bài làm sai. Xem trước bài: ***26 + 5***

<u>GDNGLL: Kỹ năng sống</u> : KHOAN DUNG VỚI CHÍNH MÌNH

I- Mục tiêu:

- Giúp HS tham gia các hoạt động với tốc độ phù hợp.
- HD HS chia sẻ và đóng vai để trải nghiệm tình huống.
- Giải thích và hướng dẫn các em nối thông điệp , chia sẻ với bạn nội dung thông điệp khoan dung.
- Rèn luyện kỹ năng : Lắng nghe , thuyết trình , hợp tác , đồng cảm , chia sẻ , tự nhận thức , biểu đạt cảm xúc .

II- Hoạt động dạy – học :

*** Hoạt động 1: Mình cùng hát .**

Bước 1: GV và HS cùng hát bài : " Những em bé ngoan"

Bước 2 : GV hỏi : ? Bài hát vừa rồi em cảm thấy thế nào ?

? Bạn nhỏ trong bài hát có điểm nào đáng khen?

*** Hoạt động 2: Trải nghiệm tình huống .**

Bước 1:HS quan sát 3 bức tranh (trang 25 – SHS) .Sau đó HDHS thảo luận và đóng vai hai nhân vật trong tranh.

Bước 2:Y/S đóng vai sau đó nhận xét , tổng hợp ý kiến và rút ra thông điệp (Sách GV- Trang 28).

*** Hoạt động 3: Thông điệp khoan dung.**

Bước 1: GV ghi 8 thẻ thông điệp (Trang 26- Sách HS) lên bảng . HS đọc .

Bước 2: Gọi HS nêu kết quả của mình .

GV HDHS trang trí " Bông hoa khoan dung"và gợi ý HS ghi vào mỗi cánh hoa một ý phù hợp.

*** Hoạt động 4: Em cùng làm với gia đình.**

GV HDHS hoàn thành hoạt động trải nghiệm(Trang 27 sách HS) cùng ông bà , bố mẹ hoặc anh chị .

- **Hoạt động 5:** Nhận xét giờ học , chuẩn bị bài học sau.

CHÍNH TẢ: (NGHE VIẾT)
CÔ GIÁO LỚP EM

I . MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe- viết chính xác, trình bày đúng khổ thơ 2 và 3 của bài ***Cô giáo lớp em***
- Làm được bài tập 2, bài tập 3 (phần a)

2. Kỹ năng: Giúp học sinh mở rộng vốn từ ngữ, rèn kĩ năng phân biệt ***ch/tr***

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

(Giáo viên nhắc học sinh đọc bài thơ ***Cô giáo lớp em*** (Sách giáo khoa) trước khi viết bài chính tả.)

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 2, bài tập 3 (phần a)
- HS: Vở chính tả, bảng con.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PPquan sát; PP thảo luận nhóm; PPthực hành; PP trò chơi.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

II.TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(3 phút)* - tbvn bắt nhịp cho cả lớp hát bài: *Mẹ của em ở trường* - Viết bảng: ***xúc động, cổng trường, cửa sổ, mắc lỗi.*** - Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết tốt. - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. *(5 phút)* ***Mục tiêu:** - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài thơ để viết cho đúng chính tả ***Cách tiến hành:**	
a. Hướng dẫn HS chuẩn bị: - Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc	- Học sinh lắng nghe.

chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. - GV đọc mẫu bài viết. - Yêu cầu tìm hiểu nội dung đoạn viết. - Dự kiến câu hỏi để TBHT chia sẻ trước lớp. + Khi cô dạy viết, gió và nắng như thế nào? + Câu thơ nào cho thấy bạn học sinh rất thích điểm mười cô cho? + Mỗi dòng thơ có mấy tiếng? + Các chữ đầu mỗi dòng thơ viết thế nào? **b. Hướng dẫn viết từ khó:** - Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó: ***giảng, trang vở, , ngắm mãi, …*** - Nhận xét bài viết bảng của học sinh. *** Lưu ý:** Giúp đỡ HS M1, M2 viết đúng các từ khó. - Giáo viên đọc lần 2.	- Học sinh đọc lại. - 2 HS đọc bài. Cả lớp đọc thầm. - Làm việc cá nhân, cặp đôi, chia sẻ trước lớp. + Gió đưa thoảng hương nhài, nắng ghé vào cửa lớp. + Yêu thương … cô cho". + 5 tiếng. + Viết hoa. - 3 HS lên bảng. Cả lớp viết bảng con. - Lắng nghe.
3. HĐ viết bài chính tả. *(15 phút)* ***Mục tiêu:** - Học sinh nghe viết chính xác khổ thơ 2 và 3 bài: ***Cô giáo lớp em*** - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. ***Cách tiến hành:**	
- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài (viết từng câu theo hiệu lệnh của giáo viên) **Lưu ý:** - *Tư thế ngồi, Cách cầm bút,Tốc độ*	- Lắng nghe - Học sinh viết bài vào vở
4. HĐ chấm và nhận xét bài. *(3 phút)* ***Mục tiêu:** Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. ***Cách tiến hành:**	
- Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- Học sinh đổi chéo vở chấm cho nhau. - Lắng nghe
5. HĐ làm bài tập: *(6 phút)* ***Mục tiêu:** - Giúp học sinh mở rộng vốn từ ngữ. - Phân biệt được ***ch/tr*** ***Cách tiến hành:**	
<u>Bài 2:</u>Cá nhân- Cặp đôi- Cả lớp. - Yêu cầu HS đọc đề và suy nghĩ làm bài. - Cho HS thảo luận nhóm đôi.	 - Cá nhân làm bài. - 1 HS hỏi và 1 HS trả lời.

- Gọi các nhóm báo cáo. - Giáo viên nhận xét, sửa. **<u>Bài 3</u> (phần a)**Trò chơi ***Tiếp sức***: - Tổ chức cho 2 nhóm thi đua nối tiếp nhau điền nhanh và đúng vào chỗ chấm - Giáo viên cùng học sinh nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc và chốt lại: Quê hương là cầu ***tre*** nhỏ Mẹ về nón lá nghiêng ***che*** Quê hương là đêm ***trăng*** tỏ Hoa cau rụng ***trắng*** ngoài thềm	- Chia sẻ trước lớp. ***Dự kiến ND chia sẻ**: *+ thủy: tàu thủy, thủy chung, ...* *+núi: núi non, núi đá, sông núi…* *+lũy:lũy tre, tích lũy, chiến lũy,...* - 2 nhóm, mỗi nhóm 4 em tham gia chơi. - Học sinh dưới lớp cổ vũ và làm ban giám khảo. - Lắng nghe.
6. Hoạt động ứng dụng: *(3 phút)* - Cho học sinh nêu lại tên bài học - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết. - Viết một số tên bạn mình trong trường có chứa vần ***ui/uy*** - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp - Nhắc nhở học sinh phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học	
7. Hoạt động sáng tạo*(2 phút)* - Về nhà ghi nhớ một số thủ thuật phân biệt ***tr/ch*** ; viết tên một số *sự vật* được bắt đầu bằng biệt ***tr/ch.*** - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai (10 lần). Xem trước bài chính tả sau: ***Người mẹ hiền***	

Thứ <u>sáu ngày 18 tháng 10 năm 2019</u>

<u>TOÁN</u>

26 + 5

<u>I . MỤC TIÊU</u>:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 26 + 5.
- Biết giải bài toán về nhiều hơn.
- Biết thực hành đo độ dài đoạn thẳng.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho HS kĩ năng làm tính, giải toán về nhiều hơn và đo độ dài đoạn thẳng.

3. Thái độ: Giáo dục HS tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1 (dòng 1), bài tập 3, bài tập 4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực:Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

<u>II. CHUẨN BỊ:</u>

1. Đồ dùng:

- GV: Sách giáo khoa, bảng gài, que tính, bảng phụ.
- HS: Bảng con, que tính.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP trò chơi; PP rèn luyện tư duy sáng tạo; PP thảo luận nhóm; PP thực hành- luyện tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: *(3 phút)*	
- Cho học sinh hát bài: *Em học phép cộng*. - Giáo viên gọi học sinh lên bảng điền dấu vào chỗ chấm: 6 + 9 – 5 … 11 8 + 6 – 10 … 3 - Gọi 1 học sinh đọc bảng 6 cộng với 1 số. - Yêu cầu học sinh khác nhận xét. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng	- Hát tập thể. - 2 học sinh lên bảng làm, dưới lớp làm bảng con. -1 học sinh đọc thuộc. - Học sinh nhận xét, sửa - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: *(15 phút)* ***Mục tiêu:** Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 26 + 5. ***Cách tiến hành:**	
- Giáo viên nêu bài toán: Có 26 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi tất cả có bao nhiêu tính? - Muốn biết có có tất cả bao nhiêu que tính em làm phép tính gì? - Yêu cầu học sinh thực hiện trên que tính, tìm kết quả. - Vậy: 26 + 5 = ? - Hướng dẫn học sinh nêu cách đặt tính và tính (Giáo viên ghi lên bảng như sách giáo khoa). 26 + 5 31 - Cho học sinh nhắc lại. *Lưu ý giúp đỡ:M1, M2,...*	- Lắng nghe. - Phép cộng 26 + 5. -Thao tác trên que tính và trả lời có 31 que tính. - Bằng 31. - Lắng nghe. - Vài học sinh nhắc lại: 26 * 6 cộng 5 bằng 11, viết + 5 1 nhớ 1. 31 * 2 thêm 1 bằng 3 ,viết 3
3. HĐ thực hành: *(14 phút)* ***Mục tiêu:** - Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 26 + 5. - Biết giải bài toán về nhiều hơn. - Biết thực hành đo độ dài đoạn thẳng. ***Cách tiến hành:**	
Bài 1 (dòng 1): Cá nhân- Cả lớp	